

Câu 1: Một doanh nghiệp trong tháng 1/202X có tình hình về nguyên, vật liệu như sau:

- Nguyên, vật liệu tồn kho đầu tháng là 200kg, đơn giá 12.000 đ/kg
- Tình hình nhập, xuất trong tháng như sau:
 - + Ngày 01/01 nhập kho 500 kg, đơn giá nhập kho là 12.200 đ/kg
 - + Ngày 05/01 xuất sử dụng 300 kg
 - + Ngày 10/01 nhập kho 300 kg, đơn giá nhập 12.050 đ/kg
 - + Ngày 15/01 xuất sử dụng 400 kg

Yêu cầu: Tính giá xuất kho nguyên, vật liệu theo phương pháp

- Nhập trước - Xuất trước
- Bình quân gia quyền cuối kỳ

Câu 2: Tại một doanh nghiệp sản xuất nộp thuế GTGT theo phương pháp khấu trừ, đầu kỳ có các số liệu sau:

Tiền mặt	30.000.000	Công cụ dụng cụ	15.000.000
Tiền gửi ngân hàng	80.000.000	Phải thu khách hàng	35.000.000
Vay ngắn hạn	50.000.000	Hao mòn TSCĐ hữu hình	50.000.000
Nguyên vật liệu	25.000.000	Lợi nhuận chưa phân phối	85.000.000
Phải trả người bán	30.000.000	Chi phí SXKD dở dang	10.000.000
Tài sản cố định hữu hình	300.000.000	Quỹ khen thưởng phúc lợi	20.000.000
Tài sản cố định vô hình	100.000.000	Nguồn vốn kinh doanh	360.000.000

Trong kỳ có các nghiệp vụ kinh tế phát sinh như sau:

1/ Mua nguyên vật liệu nhập kho giá chưa có thuế GTGT là 20.000.000, doanh nghiệp thanh toán một nửa bằng TGNH, số còn lại nợ người bán. Chi phí vận chuyển bốc dỡ nguyên vật liệu là 1.000.000, doanh nghiệp trả bằng tiền mặt.

2/ Xuất nguyên vật liệu để sản xuất sản phẩm 21.000.000.

3/ Xuất công cụ dụng cụ sử dụng tại bộ phận quản lý phân xưởng 1.000.000, bộ phận quản lý doanh nghiệp 2.000.000, bộ phận bán hàng 600.000. Phân bổ trong 2 kỳ.

4/ Tính tiền lương phải trả trong kỳ cho công nhân trực tiếp sản xuất 7.000.000, nhân viên quản lý phân xưởng 2.000.000, nhân viên quản lý doanh nghiệp 3.000.000, nhân viên bán hàng 1.500.000.

5/ Tính BHXH, BHYT, KPCĐ, BHYT trích theo tỷ lệ quy định và khấu trừ lương của nhân viên.

6/ Doanh nghiệp thanh toán tiền điện tại phân xưởng sản xuất 2.000.000, ở bộ phận quản lý doanh nghiệp là 1.000.000. Giá trên chưa bao gồm thuế GTGT 10%.

7/ Mua văn phòng phẩm trả bằng tiền mặt dùng cho bộ phận bán hàng 200.000 và bộ phận quản lý doanh nghiệp 400.000.

8/ Trích khấu hao TSCĐ ở phân xưởng sản xuất 4.000.000, bộ phận QLDN 2.000.000, bộ phận bán hàng 800.000.

9/ Doanh nghiệp bán thiết bị đang sử dụng ở bộ phận bán hàng có nguyên giá 30.000.000đ, đã hao mòn lũy kế 21.000.000đ. Chi phí tân trang trước khi bán 500.000đ trả bằng tiền mặt. Giá bán chưa thuế 25.500.000đ, thuế GTGT 10%, đã thu bằng tiền mặt.

10/ Mua công cụ dụng cụ không qua nhập kho, sử dụng tại bộ phận bán hàng, giá mua đã bao gồm thuế GTGT là 3.300.000. Doanh nghiệp thanh toán bằng TGNH. Kế toán phân bổ trong 6 kỳ.

11/ Nhập kho 1000 thành phẩm, biết rằng trị giá sản phẩm dở dang cuối kỳ là 5.000.000.

12/ Xuất kho bán 900 thành phẩm để bán, giá bán chưa có thuế GTGT bằng 1.3 giá thành sản xuất sản phẩm. Người mua thanh toán bằng TGNH một nửa, còn lại chưa thanh toán tiền.

13/ Chi phí vận chuyển sản phẩm đi tiêu thụ trả bằng tiền mặt 880.000 đã bao gồm thuế GTGT 10%.

14/ Nhận được giấy báo của ngân hàng về khoản tiền người mua trả nợ ở nghiệp vụ 12.

Yêu cầu:

1/ Lập bảng cân đối kế toán đầu kỳ

2/ Định khoản và phản ánh tình hình trên vào những tài khoản liên quan.

3/ Tính giá thành sản phẩm và ghi nhập kho

4/ Kết chuyển các khoản liên quan để xác định kết quả kinh doanh cuối kỳ.

-----Hết-----

Họ và tên sinh viên:; MSSV: